TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HN** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:21/2021/QĐST-DS	*Thành phố HN, ngày 20 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy người khởi kiện bà Phạm Thị Ngọc S và ông Phạm V L có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đề ngày 20 tháng 4 năm 2021 là tự nguyện phù hợp pháp luật được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số:92/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2020 và thụ lý bổ sung số: 92A/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc "Tranh chấp dân sự về quyền sử dụng đất", giữa:

Nguyên đơn: 1. Bà Phạm Thị Ngọc S, sinh năm 1960;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Phạm Thị Ngọc S là là luật sư Phan Duy V thuộc Công ty TNHH Thiên Lý – Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ: số 1/1 lưu V L, P2, thành phố V, tỉnh VL.

2. Ông Phạm V L, sinh năm 1956.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm V L: bà Phạm Thị Ngọc S, sinh năm 1960 (Theo giấy ủy quyền ngày 08 tháng 6 năm 2020).

Cùng địa chỉ cư trú: Số nhà 171, khóm A, phường L, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1965;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị T: Chị Đỗ Thị Thùy T, sinh năm 1979 (Theo giấy ủy quyền ngày 11 tháng 6 năm 2020).

Cùng địa chỉ cư trú: khóm A, phường L, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:*

1. Ông Phạm Công V, sinh năm 1935;

Địa chỉ cư trú khóm A, phường L, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông Phạm Phước V (đã chết).

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Phạm Phước Vĩnh (đã chết):

2.1. Bà Võ Thị K, sinh năm 1954;

Địa chỉ cư trú khóm A, phường L, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

2.2. Chị Phạm Vĩnh Khoa P, sinh năm 1977;

Địa chỉ liên hệ hiện nay: số nhà 142, đường Hoàng Ngân, Phường A, Quận B Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Bùi Đức H, sinh năm 1982;

4. Anh Bùi V N, sinh năm 1972;

5. Ông Bùi Phú T, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ cư trú: khóm A, phường L, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

6. Bà Bùi Thúy H, sinh năm 1977;

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã B, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

7. Bà Bùi Lệ Thu, sinh năm 1967;

8. Ông Lương V C, sinh năm 1950.

9. Bà Bùi Thị N, sinh năm 1958;

Cùng địa chỉ cư trú: khóm A, phường L, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

10. Bà Phạm Thị P, sinh năm 1947;

Địa chỉ cư trú: số nhà 12, đường Lê Quốc Trinh, Phường H, Quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị P: Bà Phạm Thị Ngọc S, sinh năm 1960 (Theo giấy ủy quyền ngày 08 tháng 6 năm 2020).

Địa chỉ cư trú: khóm A, phường L, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Bà Phạm Thị Ngọc S và ông Phạm V L được quyền nộp đơn khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

Về án phí: bà Phạm Thị Ngọc S và ông Phạm V L là người cao tuổi được miễn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá: bà Phạm Thị Ngọc S tự nguyện chịu 3.132.000đ (ba triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá nhưng bà Phạm Thị Ngọc S đã nộp xong.

Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

3. Đương sự, bà Phạm Thị Ngọc S và ông Phạm V L có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố HN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Trinh